

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 67/2017/HSST
Ngày 30/8/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Văn Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hoàng Nguyễn Hoài Thương**

Bà Nguyễn Kim Phụng

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà **Hồ Thị Oanh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:*** Bà **Phạm Thị Thủy Tiên** – Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 30 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2017/HSST ngày 03/8/2017 đối với bị cáo:

Phan Thị C, sinh năm: 1963, tại Campuchia; HKTT: Ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm vườn; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 2/12; Cha: Phan Văn N; Mẹ: Trần Thị T (chết); Bị cáo có 06 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm: 1979; Chồng: Nguyễn Ngọc H – Sinh năm: 1960 (đã ly hôn); Bị cáo có 03 người con lớn nhất sinh năm: 1985, nhỏ nhất sinh năm: 1992; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/6/2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1960

HKTT: ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Bình Phước

Chỗ ở: Khu phố 1, phường Đ, thị xã C, tỉnh Bình Dương

Có mặt tại phiên tòa

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1/ Bà **Nguyễn Thị Ngọc Đ**, sinh năm 1964

HKTT: Khu phố 1, phường Đ, thị xã C, tỉnh Bình Dương

Có mặt tại phiên tòa

2/ Chị **Nguyễn Thị Mộng T**, sinh năm 1985

HKTT: ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Bình Phước

Có mặt tại phiên tòa

3/ Chị **Nguyễn Thị Mộng T1**, sinh năm 1988

HKTT: ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh

Có mặt tại phiên tòa

4/ Anh **Nguyễn Anh K**, sinh năm 1992

HKTT: ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Bình Phước.

Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng nên vào năm 2014, ông Nguyễn Ngọc H làm đơn ly hôn bà Phan Thị C ra Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh nhưng chưa giải quyết xong.

Đến khoảng 13 giờ ngày 12/11/2016, bà Chử đang nấu dầu ăn để chiên đậu hũ ở phòng bếp tại nhà thuộc ấp T, xã H thì ông H về nhà. Sau đó ông H và bà C xảy ra mâu thuẫn về việc chia tài sản sau khi ly hôn. Khi ông H đang nằm ngủ trên võng trong phòng khách thì bà C dùng dầu ăn đun nóng tạt vào mặt ông H gây thương tích rồi bỏ chạy. Lúc này ông H la lên thì được người dân xung quanh đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện (Bút lục: 52 – 53; 60 – 61).

Căn cứ kết luận giám định pháp y về thương tích số: 84 ngày 08/5/2017 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Bình Phước thì Nguyễn Ngọc H có những thương tích sau:

Sẹo di chứng do bỏng 15% vùng mặt + cổ trái + $\frac{1}{2}$ phía trên ngực + $\frac{1}{4}$ trên lưng + hai vai; hạn chế quay cổ qua phải.

Thị lực:

+ Mắt phải: Ánh sáng (-) (âm tính).

+ Mắt trái: Ánh sáng (-) (âm tính).

Hai mắt dính mi + nhãn cầu; sẹo giác mạc do bỏng; Hạn chế há miệng.

Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: 92% (Bút lục 38 – 41).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh đã thu giữ của Phan Thị C và Nguyễn Ngọc H: 01 võng lưới dài 2m, 01 đôi dép, 01 bếp gas mini, 01 cái nồi nhôm, 01 chai dầu ăn.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bà Phan Thị C đã bồi thường cho ông Nguyễn Ngọc H: 13 triệu đồng, bồi thường cho bà Nguyễn Thị Ngọc Đ (chị ruột ông H): 35 triệu đồng. Ông H yêu cầu bị cáo bồi thường: 3.765.300.000 đồng (bao gồm: Tiền thuốc, điều trị do bà Đ đưa: 5.000.000 đồng, tiền xe tái khám: 800.000 đồng, tiền xe chuyển viện: 2.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần: 37.500.000 đồng, tiền công lao động 20 năm: 1.440.000.000 đồng, tiền chi phí chăm sóc do bị mù 20 năm: 960.000.000 đồng, tiền cấy ghép mắt: 1.320.000.000 đồng). Tuy nhiên giữa ông H và bị cáo đã tự thỏa thuận được với nhau nên ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 63/CTr-VKS, ngày 31/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo **Phan Thị C** về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 3 Điều 104 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 3 Điều 104 BLHS, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47; Điều 33 BLHS.

- Xử phạt bị cáo: **Phan Thị C** từ **03** đến **04** năm tù.

Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra

Tịch thu tiêu hủy: Căn cứ Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: 01 võng lưới dài 2m, 01 đôi dép, 01 bếp gas mini, 01 cái nồi nhôm, 01 chai dầu ăn không còn giá trị sử dụng

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay bị cáo đã hoàn toàn thú nhận hành vi phạm tội của mình gây ra, lời nhận tội của bị cáo, lời khai của người bị hại, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 13 giờ ngày 12/11/2016, bị cáo Phan Thị C đã có hành vi dùng đầu ăn đun nóng tạt vào mặt ông Nguyễn Ngọc H gây thương tích. Căn cứ kết luận giám định pháp y về thương tích số 84 ngày 08/5/2017 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Bình Phước thì Nguyễn Ngọc H có những thương tích: Sẹo di chứng do bỏng 15% vùng mặt + cổ trái + $\frac{1}{2}$ phía trên ngực + $\frac{1}{4}$ trên lưng + hai vai; hạn chế quay cổ qua phải. Thị lực: Mắt phải: Ánh sáng (-) (âm tính), Mắt trái: Ánh sáng (-) (âm tính). Hai mắt dính mi + nhãn cầu; sẹo giác mạc do bỏng; Hạn chế há miệng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: 92%.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành. Hành vi của bị cáo là tảo bạo, liều lĩnh, xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác được luật pháp bảo vệ. Gây ảnh hưởng đến trật tự, an ninh tại địa phương.

Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được pháp luật, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mâu thuẫn gia đình, bị cáo nghi ngờ chồng mình ngoại tình, bỏ bê không chăm lo gia đình và bất đồng tông phân chia tài sản chung, chỉ vì không kiềm chế được bản thân mình nên nên bị cáo đã gây thương tích cho ông Nguyễn Ngọc H, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 92%.

Hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 104 BLHS

Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo theo khoản 3 Điều 104 BLHS là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội là dã man, tàn bạo, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, gây hậu quả rất nghiêm trọng, bỏng và mù cả hai mắt của bị hại. Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; bị cáo là người có trình độ văn hóa thấp, am hiểu pháp luật còn hạn chế; bị cáo có thời gian tham gia phục vụ cách mạng; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 46, nghị cần áp dụng Điều 47 xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt thể hiện chính sách hồng của pháp luật theo đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

** Về trách nhiệm dân sự:* Không đặt ra

** Về tang vật của vụ án:*

Đối với: 01 võng lưới dài 2m, 01 đôi dép, 01 bếp gas mini, 01 cái nồi nhôm, 01 chai dầu ăn của gia đình bị cáo nhưng bị cáo không xin lại, xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu hủy bỏ.

** Về án phí:*

Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Phan Thị C** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

1/ Áp dụng khoản 3 Điều 104 BLHS, điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47; Điều 33 BLHS.

- Xử phạt bị cáo: **Phan Thị C** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2/ *Về trách nhiệm dân sự:* Không đặt ra

3/ *Về tang vật của vụ án:* Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy: 01 võng lưới dài 2m, 01 đôi dép, 01 bếp gas mini, 01 cái nồi nhôm, 01 chai dầu ăn. Tất cả số tang vật trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 0006502 ngày 10/8/2017.

4/ *Về án phí:* Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, lên Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKS huyện
- Bị cáo
- Chi cục THA huyện
- Sở Tư pháp
- CA huyện
- CA tỉnh
- Lưu

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKS huyện
- Bị cáo
- Chi cục THA huyện
- Sở Tư pháp
- CA huyện
- CA tỉnh
- Lưu

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hùng